TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày: 26/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vũ Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Mỹ Oanh;

2. Bà Nguyễn Ngọc Thảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Quyên - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Tuấn H; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 20 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Sơ T và bà Huỳnh Lệ C; vợ, con: Không có.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 15/01/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 11 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (Quyết định số 08/2020). Chấp hành xong ngày 03/3/2021.

Nhân thân: Ngày 01/02/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn thử thách 01 năm (Bản án số 28/2013/HSST), chấp hành xong ngày 01/02/2014;

Bị cáo bị tạm giam ngày: 30/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Cẩm B, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 260 Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12;

dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ông Chí D và bà Dương Thị N; vợ, con: Không có.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 20/12/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 11 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (Quyết định số 210/2019), chấp hành xong ngày 28/4/2021;

Nhân thân: Ngày 09/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (Quyết định số 282/2015), chấp hành xong ngày 24/4/2017;

Bị cáo bị tạm giam ngày: 30/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Đăng D, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 161D/4 LAc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

- *Người có quyền lợi,, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 63 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 20/8/2022, Ông Cẩm B và Trần Tuấn H đang ở phòng 20 khách sạn Kim Kim địa chỉ 538 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11 thì có anh Nguyễn Đăng D điều khiển 01 xe máy hiệu Attila biển số 54P7-5264 đến chơi. Sau khi uống rượu bia cùng nhau, thấy anh D ngủ say, H và B rủ nhau trộm cắp tài sản của anh D. H dùng tay lấy trong túi quần anh D 01 chìa khóa xe và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20S rồi đưa cho B. Cả hai cùng xuống nhà giữ xe, B điều khiển xe máy trên ra khỏi khách sạn rồi chở H bỏ chạy. Cả hai đến tiệm cầm đồ địa chỉ 636 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11 cầm cố xe máy trên với giá 1.350.000 đồng. B dùng 850.000 đồng chuộc lại 01 điện thoại của B và đưa cho H 500.000 đồng. Còn điện thoại di động trộm cắp được thì B đưa H mang bán cho 01 đối tượng nữ (không rõ lai lịch) tại Phường 8, Quận 11 với giá 1.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Khoảng 07 giờ 30 ngày 21/8/2022, anh D thức dậy phát hiện bị trộm cắp tài sản. Anh D đi tìm kiếm, biết nơi ở của H và B nên trình báo Công an Phường 16, Quận 11.

Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 11 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20S trị giá 2.100.000 đồng. 01 xe máy hiệu Attila biển số 54P7-5264 trị giá 2.600.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can B và H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Trần Thanh T, nhân viên tiệm cầm đồ 636 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11, trình bày: Khoảng 04 giờ 30 ngày 21/8/2022, có H và B đến nói xe máy trên của bạn tên D nhờ cầm giúp và đưa giấy đăng ký xe (bản photo) nên anh T đồng ý cầm với giá 1.350.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trần Tuấn H và Ông Cẩm B tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Tuấn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Ông Cẩm B từ 09 tháng đến 01 năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i của bị cáo Ông Cẩm B, bị cáo B không yêu cầu nhận lại nên cần xử lý theo yêu cầu của bị cáo; lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh vụ việc; buộc bị cáo B và H liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đăng D số tiền 2.100.000 đồng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh T không có yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tuấn H và Ông Cẩm B đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo H và B không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 20/8/2022, tại khách sạn Kim Kim địa chỉ 538 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11 bị cáo Ông Cẩm B và Trần Tuấn H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Attila biển số 54P7-5264 trị giá 2.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20S trị giá 2.100.000 đồng của anh Nguyễn Đăng D.

Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo H và B là người trưởng thành có đầy đủ sức khoẻ, nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật, bản thân lười lao động nhưng do cần tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự xã hội, trị an tại địa

phương, do vậy cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy bị cáo B thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn, tài sản đã được thu hồi một phần trả cho người bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Bị cáo H thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn, tài sản đã được thu hồi một phần trả cho người bị hại, tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo từng bị xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng vẫn tiếp tục phạm tội; Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, rủ bị cáo B trộm cắp tài sản của anh D, do đó cần có mức án nghiêm khắc hơn, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A20S, là tài sản bị trộm cắp, không thu hồi được.

- 01 xe máy hiệu Attila biển số 59B1-5264, là tài sản bị trộm cắp. Qua xác minh do ông Vũ Hoàng T đứng tên. Năm 2022, ông T bán xe máy trên cho ông Huỳnh Văn T. Sau đó, ông T bán cho ông Nguyễn Đăng D. Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho ông D.

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i là tài sản cá nhân của bị cáo B, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh vụ việc.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đăng D yêu cầu các bị cáo bồi thường 2.100.000 đồng là giá trị điện thoại di động bị chiếm đoạt. Bị cáo B và bị cáo H đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có anh Trần Thanh T không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 3 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ông Cẩm B, bị cáo Trần Tuấn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ông Cẩm Bình;

Xử phạt bị cáo Ông Cẩm B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022.

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Tuấn H;

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Trả lại cho bị cáo Ông Cẩm B 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 2i (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 83/LNK-ĐTTH ngày 01/9/2020).

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh vụ việc.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc các bị cáo Trần Tuấn H và Ông Cẩm B cùng liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đăng D số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó, phần của bị cáo H là 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), phần của bị cáo B là 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Thị Vũ Vân